

Bản án số:196/2018/HS-ST
Ngày 31- 7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Miến

Bà Nguyễn Bích Diệp

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 31/7/2018, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 194/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 190/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc P; sinh năm 1984 tại Hà Nội; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: phường Đ, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Trần Bích N, sinh năm 1986, có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2013 bị Công an phường Đồng Mác xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau. Danh chỉ bản số 174 lập ngày 31/3/2018 tại Công an quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/3/2018, tạm giữ ngày 29/3/2018, tạm giam ngày 07/4/2018. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội- Có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Hoàng Quốc A, sinh năm 1991 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Trú tại: phường P, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 28/3/2018 tại trước cửa nhà số 83, ngõ Tự do, phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Bạch

Mai phát hiện Nguyễn Ngọc P đang ngồi sau xe máy Honda Spacy màu trắng BKS 52M7-8675 do Hoàng Quốc A điều khiển có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra hành chính thu giữ của P một gói ma túy nylon ở lòng bàn tay trái, 01 túi nylon ở túi quần bên phía trước bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. P khai: Đây là ma túy “đá” P mua của một người phụ nữ không quen biết tại cổng bệnh viện Bạch Mai với giá 400.000 đồng vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 27/3/2018 để bán cho một người đàn ông tên H nhưng chưa kịp bán thì bị công an bắt giữ. Lợi dụng sơ hở người đàn ông tên H đã bỏ chạy đánh rơi tại hiện trường 01 điện thoại di động Viettel và 100.000 đồng. Tổ công tác đã tạm giữ niêm phong tang vật và đưa P, Quốc A về trụ sở. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của P 01 điện thoại di động HTC; thu giữ của Quốc A 01 xe máy Honda Spacy màu trắng BKS 52M7-8675; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám và 400.000 đồng; thu giữ tại hiện trường 01 điện thoại di động Viettel màu đen và 100.000 đồng của đối tượng đã bỏ chạy. Tại bản kết luận giám định số 3269/KLGĐ-PC54 ngày - 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,175 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,302 gam”*.

Tại bản cáo trạng số 171/CT-VKS-HS ngày 31/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Ngọc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng. Tuy nhiên bị cáo chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho H một lần vào ngày 28/3/2018. Bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H vào các ngày 15/3/2018 và 18/3/2018. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là không đúng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt:

- Nguyễn Ngọc P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Phạt P 5.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 0,477 gam ma túy loại Methamphetamine; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu HTC; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen và 100.000 đồng; Trả lại Hoàng Quốc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s và 400.000 đồng.

Tại lời nói sau cùng, Nguyễn Ngọc P đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về lời khai của bị cáo tại phiên tòa chỉ thừa nhận hành vi bán ma túy cho H một lần vào ngày 28/3/2018, bị cáo không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H vào các ngày 15/3/2018 và 18/3/2018. Xét thấy lời khai ban đầu của P tại các bản kiểm điểm do P viết vào các ngày 28/3, 29/3, 30/3, 31/3, 02/4, 06/4/2018 P đều thừa nhận trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút đến 23 giờ 00 phút các ngày 15/3/2018 và 18/3/2018 H đã sử dụng điện thoại di động số 01693196470 gọi vào điện thoại di động của P 0969245280 để đặt mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn ra khu vực số 83, ngõ Tự Do, phường Đồng Tâm, Hà Nội để giao ma túy. P đồng ý và đi xe ôm đến cổng bệnh viện Bạch Mai mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết với giá 400.000 đồng/gói, sau đó bán lại cho H mỗi lần một gói với giá 500.000 đồng, thu lời 100.000 đồng/gói. Ngày 28/3/2018 P lại tiếp tục mang ma túy bán cho H nhưng chưa kịp bán thì bị công an phát hiện bắt giữ. Đến ngày 16/5/2018 P thay đổi lời khai, chỉ nhận bán ma túy cho H một lần vào ngày 28/3/2018. Căn cứ vào các biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa thấy việc bị cáo thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi bán ma túy cho H vào các ngày 15/3/2018 và 18/3/2018 là không có căn cứ. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 28/3/2018 tại trước cửa nhà số 83, ngõ Tự do, phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Ngọc P đã có hành vi mua bán trái phép 0,477 gam ma túy loại Methamphetamine. Ngoài ra vào các ngày 15/3/2018 và 18/3/2018 P còn có hành vi bán ma túy cho H hai lần mỗi lần một gói với giá 500.000 đồng thu lời 100.000đồng/gói. Đối chiếu các quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội. Đặc biệt Methamphetamine là một loại chất ma túy cực độc, gây ảo giác hoang tưởng cho người sử dụng. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, làm suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống mà còn làm thiệt hại nền kinh tế và là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình lo lắng cho nhân dân.

[3] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án. Năm 2013 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau nhưng đã hết thời hiệu. Bị cáo nhận thức rõ tác

hại của ma túy, nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi mua bán ma túy dưới mọi hình thức nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo quanh co chối tội, lời khai mâu thuẫn, không thành khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo có bác ruột Nguyễn Hoàng- là liệt sỹ đã hy sinh trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Tổ quốc ghi công để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên H là người mua ma túy của P, khi công an phát hiện đã bỏ chạy thoát và người phụ nữ bán ma túy cho P tại khu vực công bệnh viện Bạch Mai, P khai không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý, do vậy tại bản án này Tòa án không xem xét.

Đối với Hoàng Quốc A khi chở P đi, Quốc A không biết P mang ma túy đi bán, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định Quốc A có liên quan đến hành vi mua bán ma túy của P nên cơ quan điều tra không xử lý.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,175 gam và 01 gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,302 gam, (tổng cộng 0,477 gam ma túy loại Methamphetamine) đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel do đối tượng H chạy thoát bỏ lại hiện trường là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC thu giữ của P, quá trình điều tra xác định P đã sử dụng để giao dịch mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s thu giữ của Hoàng Quốc A, quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của Quốc A không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Quốc A.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Spacy màu trắng BKS 52M7- 8675 thu giữ của Hoàng Quốc A. Quốc A khai mượn của bạn là Vũ Quang Huy, sinh năm 1990, trú tại: Số 78, Quán Thánh, Ba Đình, Hà Nội. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên đã ra quyết định tách hồ sơ tài liệu để làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Ngọc P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Nguyễn Ngọc P **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo P.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,477 gam ma túy loại Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel đã qua sử dụng (số Imel 1 là 359429067638475, số Imel 2 là 359429067638484); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu trắng đã qua sử dụng (có số Imel là 354435054386610) và số tiền 100.000 đồng.

Trao trả Hoàng Quốc A 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu xám đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 16/8/2018)

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đối với các vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đỗ Thị Kim Oanh

